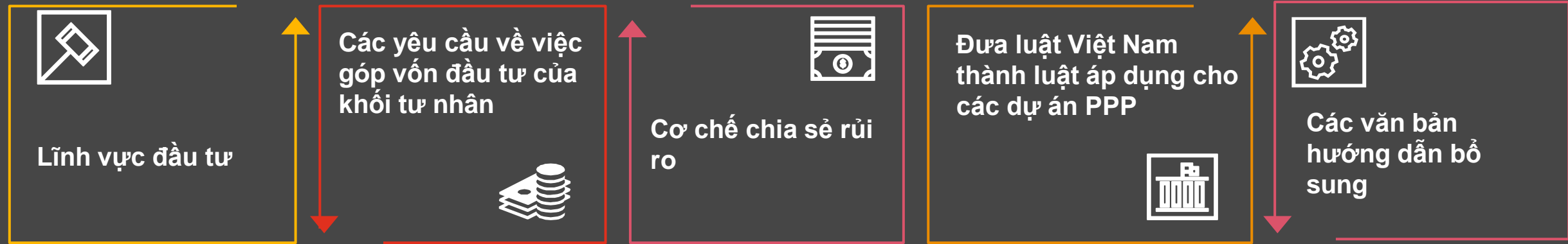


PwC Việt Nam –
Dịch vụ tư vấn
Dự án đầu tư và
Cơ sở hạ tầng

Hội nghị về PPP do VCCI tổ
chức
Ngày 13 Tháng 7 Năm 2022

Những rào cản và cân nhắc chính về khuôn khổ Hợp tác công tư (PPP) tại Việt Nam

Chính phủ Việt Nam đã có những cải tiến đối với khuôn khổ pháp lý cho Hợp tác công tư (PPP) thông qua việc ban hành luật PPP mới và các văn bản hướng dẫn



- Giảm còn **5 ngành** bao gồm: Giao thông vận tải; Điện; Nước / Nước thải; Y tế/ Giáo dục; Cơ sở hạ tầng CNTT
- Các quy định thoải mái hơn: ít nhất **15%** tổng vốn đầu tư dự án PPP
- Đưa ra **cơ chế chia sẻ rủi ro** giữa chính phủ và nhà đầu tư, nhưng **lược bỏ** quy định chung về **bảo lãnh chính phủ**
- **Là thay đổi nền tảng**, vì đa phần các dự án điện BOT lớn từ trước đến nay thường **áp dụng theo luật Anh và Singapore**
- Nghị định 28/2021 / NĐ-CP
- Nghị định 29/2021 / NĐ-CP
- Thông tư 09/2021 / TT-BKHĐT
- Nghị định 35/2021 / NĐ-CP

Mặc dù có nhiều đổi mới gần đây, khuôn khổ pháp luật cho PPP hiện tại vẫn còn nhiều hạn chế

Không có các quy định cụ thể và hướng dẫn kỹ thuật để phát triển và triển khai dự án PPP:



Công cụ sàng lọc PPP và Ước định giá trị tiền tệ (VfM)

- Thiếu hướng dẫn và tiêu chí để sàng lọc
- VfM chưa được đưa vào luật PPP cũng như chưa được sử dụng nhất quán để đánh giá các dự án PPP



Phân bổ rủi ro và lựa chọn các mô hình PPP phù hợp

- Khuôn khổ pháp luật hiện tại không cung cấp hướng dẫn cụ thể về phân bổ rủi ro và lựa chọn các mô hình PPP thích hợp



Các chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động của dự án PPP

- Vẫn phụ thuộc chủ yếu vào các thông số đầu vào, mô hình thông số kỹ thuật đầu ra hiếm khi được sử dụng
- Không có hướng dẫn để đo lường hiệu quả hoạt động



Hỗ trợ của chính phủ

- Luật PPP mới không bao gồm việc cấp bảo lãnh chính phủ cho các nhà đầu tư của các dự án PPP
- Khung pháp lý chưa rõ ràng cho cơ chế VGF / hỗ trợ tài chính cho dự án

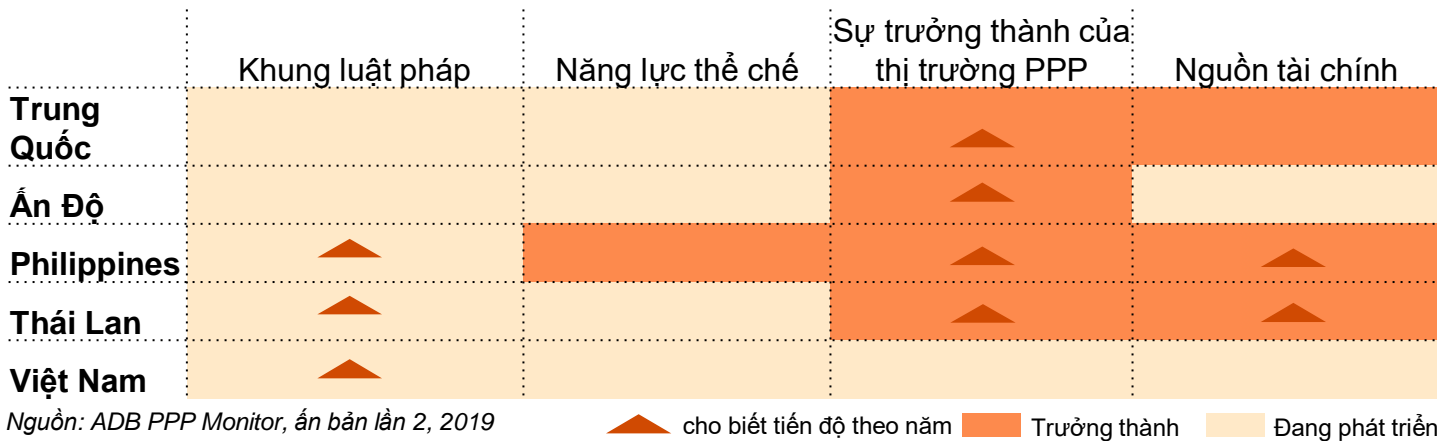


Đề xuất từ nhà đầu tư (USP)

- Các quy định hiện tại về USP là không đầy đủ
- Không rõ hiện đang có các loại ưu đãi nào và cách áp dụng ưu đãi cho hình thức đề xuất này

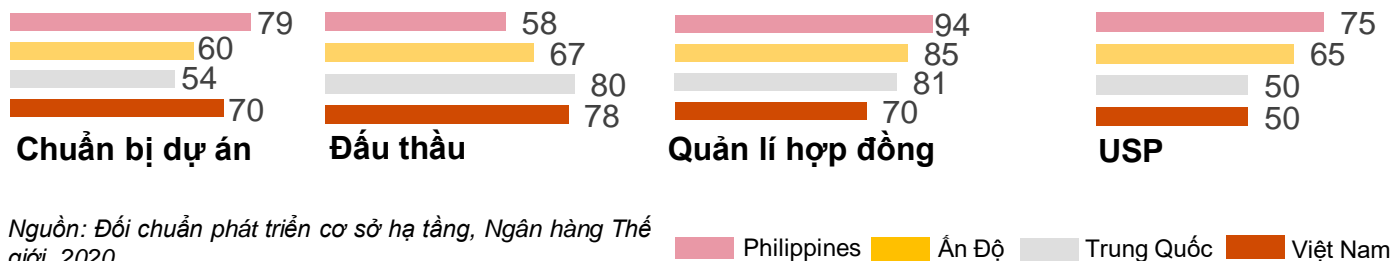
Các rào cản khác về cơ cấu thể chế, năng lực của khu vực công và thách thức đối với khu vực tư nhân

Việt Nam cần cải thiện năng lực thể chế, độ phát triển của thị trường và nguồn tài chính cho PPP để sánh vai với các nước trong khu vực:



Riêng về Năng lực thể chế, Việt Nam đang tụt hậu so với một số nước cùng khu vực về phương diện USPs và Quản lý Hợp đồng PPP:

Chấm điểm PPP của các quốc gia được chọn trong khu vực Châu Á Thái Bình Dương



Ngoài ra còn có những thách thức khác ảnh hưởng đến sự quan tâm và khả năng tham gia của khu vực tư nhân vào các dự án PPP:

Năng lực & Các chỉ số đánh giá hiệu quả của dự án PPP

- Còn ít kinh nghiệm và năng lực cần thiết để thực hiện thành công dự án PPP
- Các hợp đồng PPP chủ yếu tập trung vào dữ liệu đầu vào hơn là thông số kỹ thuật của sản phẩm / kết quả đầu ra, điều này hạn chế các giải pháp sáng tạo từ khu vực tư nhân

Những thách thức về nguồn vốn

- Những thách thức trong việc tìm kiếm các khoản vay cho dự án PPP; Năng lực tài trợ dự án còn yếu
- Việc phát hành trái phiếu dự án chưa được áp dụng rộng rãi

Thiếu sự quan tâm từ các nhà đầu tư lớn

- Những thách thức trong việc thực hiện chiến lược rút lui do cấu trúc các dự án PPP không phù hợp và quy định khuôn khổ pháp lý chặt chẽ

Vòng đời PPP theo từng giai đoạn: Do đâu mà các dự án PPP bị đình trệ?

1

Xác định & sàng lọc Dự án



Xác định, sàng lọc các dự án PPP

2

Chuẩn bị & Thẩm định Dự án



Đánh giá tính khả thi

3

Đấu thầu dự án



Xây dựng & soạn thảo gói thầu và hợp đồng



Quá trình đấu thầu và trao thầu

4

Triển khai dự án



Xây dựng & vận hành



Vận hành - bảo dưỡng và bàn giao

Hầu hết các dự án PPP theo khuôn khổ pháp lý PPP mới ở Việt Nam đang ở giai đoạn 1 & 2 đang chờ thẩm định

Quá trình xác định và sàng lọc dự án

1

Xác định, sàng lọc các dự án PPP

Xác định / Chọn giải pháp

Chuẩn bị Đánh giá Kinh tế - Xã hội

Phạm vi dự án PPP

Sàng lọc dự án như một hình thức PPP và đánh giá tài chính sơ bộ

Báo cáo tiền khả thi

Phê duyệt và chuyển sang đánh giá toàn bộ

Mục tiêu:

- Để lựa chọn dự án phù hợp (giải pháp kỹ thuật tốt nhất để đáp ứng nhu cầu), và
- Đánh giá trước tính phù hợp của dự án như một dự án PPP tiềm năng.



Tối ưu hóa tài chính công



Sử dụng hiệu quả các nguồn lực công



Cung cấp tầm nhìn về các dự án PPP cho các nhà đầu tư

Xác định dự án



Nhu cầu kinh tế xã hội



Quy trình xác định



Danh sách dự án

Các dự án bị loại

Sàng lọc dự án



Danh sách dự án



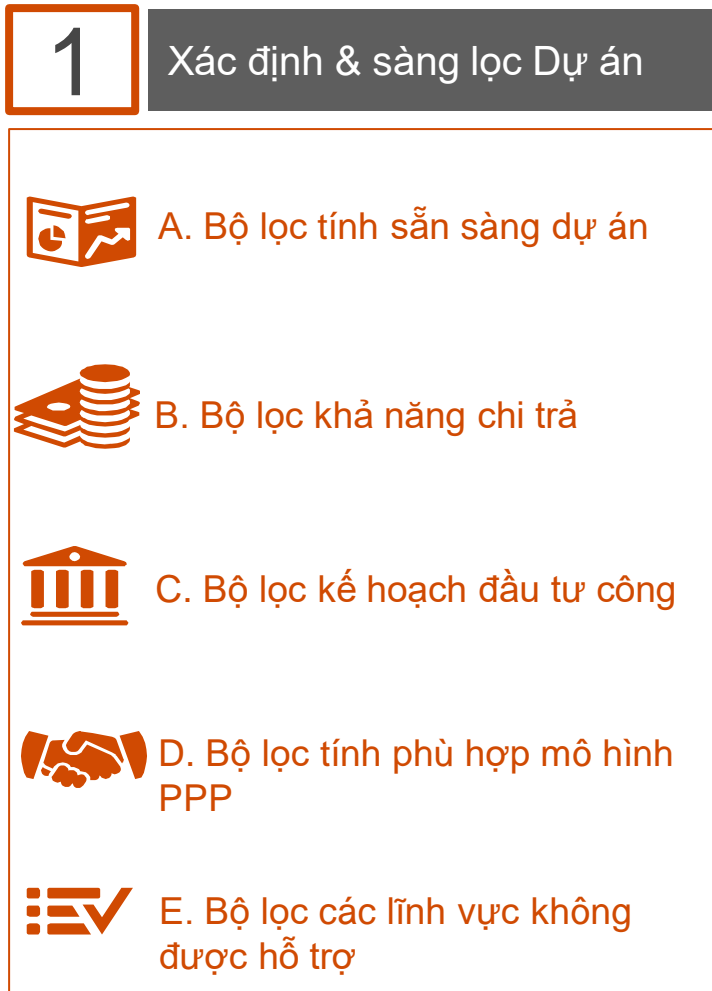
Quy trình sàng lọc



Danh sách PPP

Các dự án bị loại

Cần xây dựng quy trình quyết định sàng lọc dự án phù hợp để cải thiện tính khả thi thương mại và khả năng vay vốn của các dự án PPP

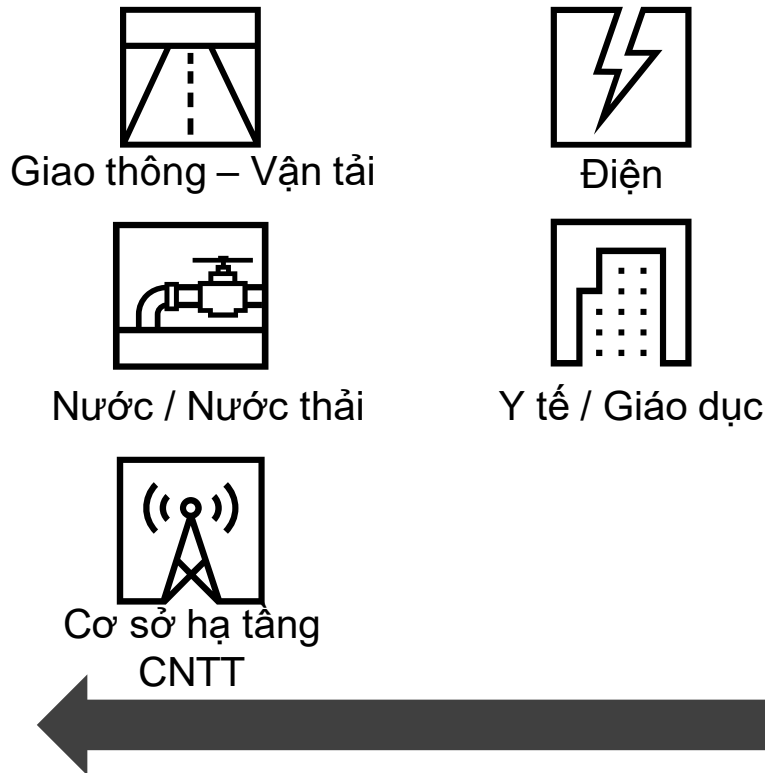


Tiêu chí sàng lọc điển hình cho một dự án PPP	
✓	Mức độ phù hợp chiến lược
?	Giá trị tiền tệ
?	Khả năng chi trả
✓	Tính khả thi về mặt thương mại
✓	Khả năng quản lý
✓	Lợi ích công

- **Nội dung nghiên cứu tiền khả thi**
 - ✓ Phác thảo phạm vi kỹ thuật
 - ✓ Phân tích kinh tế sơ bộ
 - ✓ Phân tích tài chính sơ bộ
 - ✓ Phân tích tác động E&S sơ bộ
 - ✓ Chương trình dự án

Những thách thức trong việc lựa chọn mô hình đầu tư phù hợp và sự thiếu hụt giữa nguồn vốn và kinh phí cho các dự án PPP

Các lĩnh vực ưu tiên cho PPP:



Các mô hình PPP được cho phép đầu tư ở Việt Nam:



Nguồn vốn và Kinh phí

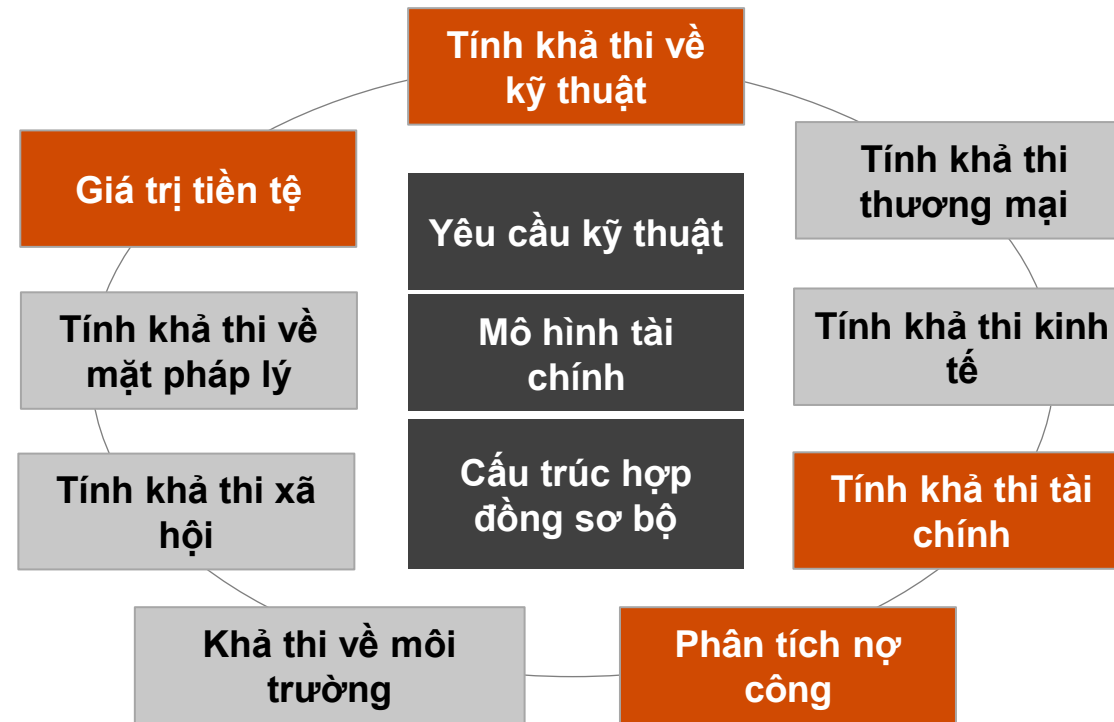
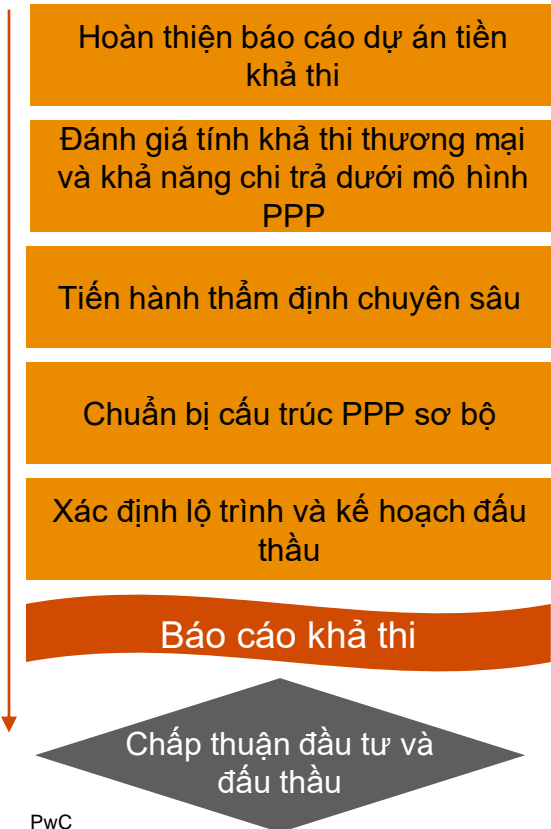
- **Nguồn vốn là nguồn tiền cần trả trước** để đáp ứng chi phí xây dựng cơ sở hạ tầng.
- **Kinh phí là nguồn / dòng tiền cần thiết** để đáp ứng các nghĩa vụ thanh toán của dự án PPP
- Chỉ riêng nguồn vốn đơn lẻ thì không thể giải quyết các vấn đề về nhu cầu cơ sở hạ tầng, cần đảm bảo **thêm kinh phí và tài trợ tài chính** bởi chính phủ, người sử dụng và người thụ hưởng để chi trả cho các dự án

Khuôn khổ cơ bản để xác định mô hình PPP phù hợp: (i) chuyển giao rủi ro; (ii) mức đầu tư mỗi bên; (iii) kiểm soát và quyền sở hữu tài sản

Giai đoạn thẩm định là trọng tâm của quá trình chuẩn bị các dự án PPP - đây là giai đoạn Việt Nam cần cải thiện thêm

Thẩm định dự án PPP có nghĩa là tiến hành một loạt các bài kiểm tra tính khả thi để đưa ra quyết định phê duyệt, hủy bỏ hoặc xem xét lại dự án trước khi xây dựng hợp đồng để tránh lãng phí nguồn lực công.

2 Chuẩn bị & thẩm định dự án

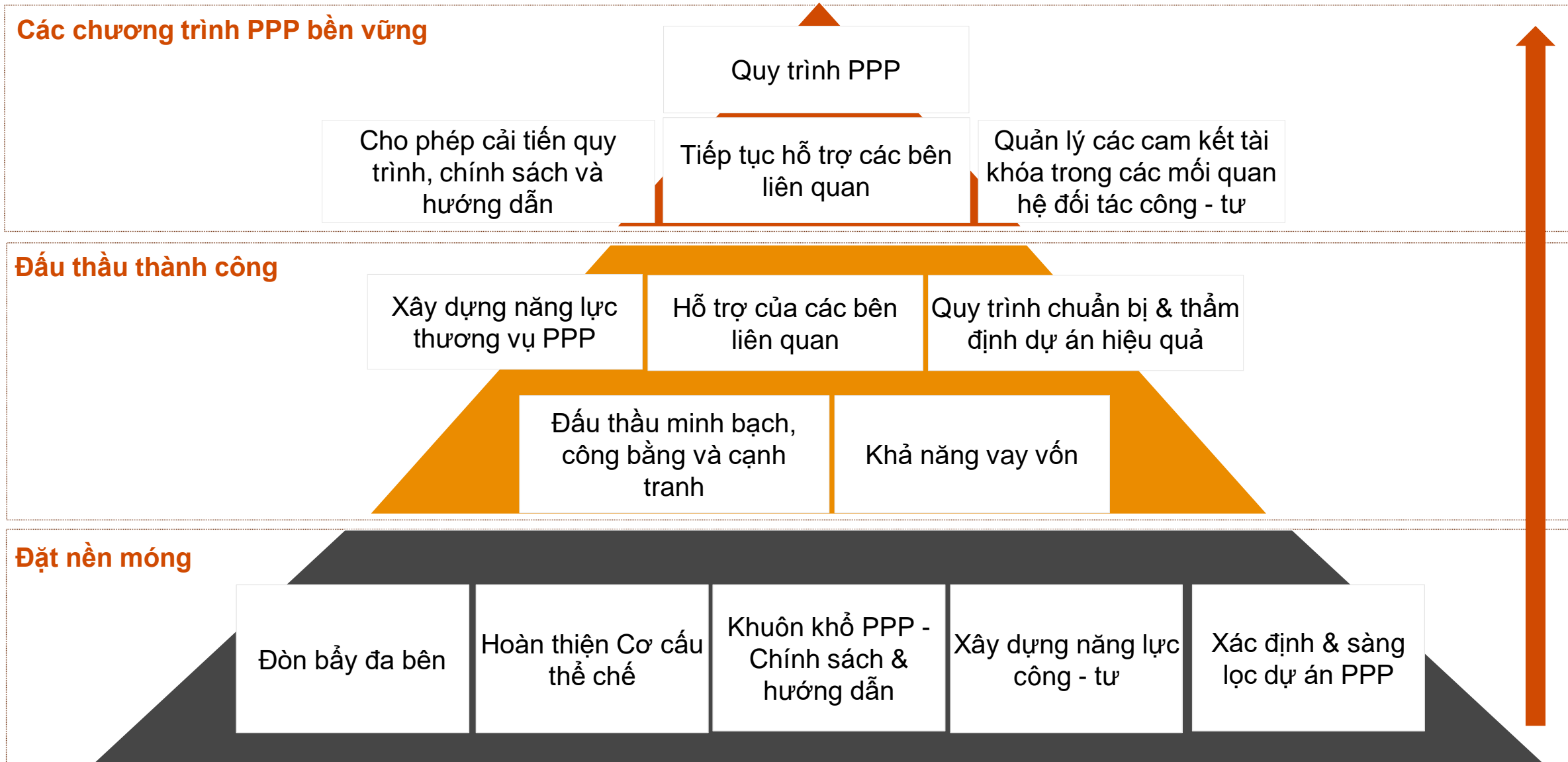


Nguồn: APMG International, Hướng dẫn về PPP, Chứng nhận PPP

Nâng cao năng lực thẩm định dự án PPP

- Chuyển đổi từ việc phụ thuộc thông số đầu vào sang thông số kỹ thuật sản phẩm đầu ra
- Ước định giá trị tiền tệ
- Đánh giá tác động tài chính của dự án PPP lên ngân sách và quản lý kế hoạch tài khóa
- Tăng cường thiết lập thể chế để thẩm định dự án PPP

Việt Nam đang ở đâu trong quá trình phát triển PPP?



Trân trọng cảm ơn

Liên hệ với chúng tôi:

Abhinav Goyal

Giám đốc

Dịch vụ tư vấn Dự án đầu tư & Cơ sở hạ tầng, Hồ Chí Minh, Việt Nam

ĐT: +84 0906725575

Email: abhinav.goyal@pwc.com

pwc.com/vn

©2022 PwC Việt Nam Bảo lưu mọi quyền. Trong tài liệu này, “PwC” là PwC Việt Nam, và trong một số trường hợp có thể là mạng lưới PwC, trong đó mỗi công ty thành viên là một pháp nhân độc lập và riêng biệt. Vui lòng truy cập www.pwc.com/structure để biết thêm chi tiết.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tổng quát và không được sử dụng thay cho ý kiến tư vấn của các tư vấn viên chuyên nghiệp.

Tại PwC Việt Nam, mục tiêu của chúng tôi là tạo dựng uy tín trong xã hội và giải quyết các vấn đề quan trọng. Chúng tôi là thành viên của mạng lưới các công ty PwC tại 155 quốc gia với hơn 284.000 nhân viên luôn cam kết cung cấp các dịch vụ kiểm toán và đảm bảo, tư vấn quản lý tài chính, tư vấn thuế và pháp lý chất lượng cao. Hãy trao đổi với chúng tôi các vấn đề của bạn và tìm hiểu rõ hơn về chúng tôi bằng cách truy cập trang web www.pwc.com/vn